

Luật này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Khóa X, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 02 tháng 4 năm 2002. /.

Chủ tịch Quốc hội

NGUYỄN VĂN AN

**LỆNH của Chủ tịch nước số 09/2002/
L-CTN ngày 12/4/2002 về việc công
bố Nghị quyết của Quốc hội.**

CHỦ TỊCH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM

Căn cứ vào Điều 103 và Điều 106 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 51/2001/QH10 ngày 25 tháng 12 năm 2001 của Quốc hội Khóa X, kỳ họp thứ 10;

Căn cứ vào Điều 51 của Luật Tổ chức Quốc hội;

Căn cứ vào Điều 50 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật,

NAY CÔNG BỐ:

Nghị quyết kỳ họp thứ 11, Quốc hội Khóa X

Đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Khóa X, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 02 tháng 4 năm 2002. /.

Chủ tịch

nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

TRẦN ĐỨC LƯƠNG

**NGHỊ QUYẾT kỳ họp thứ 11, Quốc
hội Khóa X**

(số 57/2002/QH10 ngày 02/4/2002).

QUỐC HỘI

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM

Căn cứ vào Điều 84 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992;

Trên cơ sở xem xét các báo cáo, tờ trình của các cơ quan Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và ý kiến của đại biểu Quốc hội;

QUYẾT NGHỊ:

**I. VỀ CÔNG TÁC NHIỆM KỲ KHÓA X CỦA QUỐC
HỘI, CÁC CƠ QUAN CỦA QUỐC HỘI, CHỦ
TỊCH NƯỚC, CHÍNH PHỦ, TÒA ÁN
NHÂN DÂN TỐI CAO, VIỆN KIỂM
SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO**

Quốc hội tán thành về cơ bản báo cáo công tác nhiệm kỳ Khóa X (1997 - 2002) của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, của Chủ tịch nước, Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và đánh giá cao những kết quả đạt được của các cơ quan trong bộ máy nhà nước. Gần 5 năm qua, trong bối cảnh tình hình trong nước và thế giới có những thuận lợi, nhưng cũng còn nhiều khó khăn, thách thức, nhất là những biến động về kinh tế thế giới và thiên tai xảy ra nghiêm trọng, liên tiếp ở nhiều vùng trong nước, với những nỗ lực vượt bậc, nhân dân ta đã giành được những thành tựu quan trọng. Cùng với sự phấn đấu của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, kế thừa và phát huy những kết quả đã đạt được, những bài học kinh nghiệm của các khóa trước, Quốc hội và các cơ quan của Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ,

Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ VIII và bước đầu triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ IX của Đảng, đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; giành được những kết quả quan trọng và tương đối toàn diện về phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị, tăng cường an ninh quốc phòng, mở rộng quan hệ đối ngoại, nâng cao vị thế nước ta trên trường quốc tế; củng cố được lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

Quốc hội và các cơ quan của Quốc hội đã từng bước nâng cao chất lượng công tác lập pháp, đẩy mạnh công tác giám sát và quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước; tính dân chủ trong hoạt động ngày càng được phát huy, tính hình thức ngày càng giảm. Đại biểu Quốc hội đã thể hiện trách nhiệm trước cử tri, thực sự là cầu nối giữa nhân dân với các cơ quan nhà nước, tích cực tham gia thảo luận các vấn đề Quốc hội cần xem xét, quyết định. Nhưng so với yêu cầu của sự nghiệp đổi mới và nguyện vọng của nhân dân, so với chức năng, nhiệm vụ đã được Hiến pháp và pháp luật quy định thì hoạt động của Quốc hội Khóa X vẫn còn những hạn chế: chất lượng làm luật còn thấp, chưa hoàn thành được chương trình xây dựng luật, pháp lệnh đã đề ra; công tác giám sát vẫn còn là khâu yếu; nhiều kiến nghị của cử tri chưa được xem xét, giải quyết dứt điểm; một số vấn đề quan trọng của đất nước quyết định chưa kịp thời. Về công tác tổ chức, còn thiếu sự kết hợp hài hòa giữa tiêu chuẩn và cơ cấu đại biểu Quốc hội; bộ máy ở một số cơ quan của Quốc hội chậm được kiện toàn. Đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách còn ít. Cơ chế, phương thức, chế độ làm việc và quan hệ công tác tuy có bước đổi mới nhưng còn chậm, hạn chế đến hiệu quả công tác.

Chủ tịch nước đã có nhiều cố gắng trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Hiến pháp và pháp luật; đã tiến hành nhiều hoạt động có hiệu quả liên quan đến công tác lập pháp, hành pháp, tư pháp, quốc phòng, an ninh và đối

ngoại. Tuy nhiên, với cương vị nguyên thủ quốc gia, Chủ tịch nước còn có thể quan tâm nhiều hơn trong việc góp phần hoạch định chính sách đối nội, đối ngoại của đất nước; đẩy mạnh cải cách tư pháp; tiến hành các hoạt động của Hội đồng quốc phòng và an ninh; quyết định khen thưởng; quyết định đặc xá; tham gia ý kiến với Chính phủ về công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý đất nước....

Chính phủ đã có nhiều cố gắng trong quản lý, chỉ đạo, điều hành việc thực hiện thắng lợi các chủ trương, chính sách của Đảng và các luật, Nghị quyết của Quốc hội, Pháp lệnh, Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, góp phần tích cực và quan trọng vào việc phát triển kinh tế - xã hội, nhất là trong việc đưa nhịp độ tăng trưởng kinh tế đạt mức cao; khắc phục khó khăn, ổn định sản xuất và đời sống của nhân dân, nhất là ở các vùng thường xảy ra lũ lụt nghiêm trọng trong nhiều năm qua. Tuy vậy, trong chỉ đạo, điều hành cụ thể, công tác cải cách hành chính, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức và đổi mới cơ chế quản lý điều hành triển khai còn chậm, chưa trở thành khâu đột phá. Tệ quan liêu, tham nhũng, tệ nạn xã hội chậm được ngăn chặn, đẩy lùi; kỷ cương, kỷ luật chưa nghiêm; công tác giáo dục, đào tạo chưa được coi trọng đúng với vị trí quốc sách hàng đầu; các hoạt động khoa học, văn hóa, xã hội chưa theo kịp yêu cầu; tai nạn giao thông còn xảy ra nghiêm trọng. Công tác tổ chức thi hành luật, pháp lệnh chưa tốt; việc ban hành các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành luật, pháp lệnh đã được Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội thông qua còn chậm.

Ngành tòa án và ngành kiểm sát đã có những chuyển biến tích cực, góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về cải cách tư pháp. Số vụ án các loại về hình sự, dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh tế, lao động, hành chính được thụ lý và giải quyết đều tăng, chất lượng công tác xét xử tốt hơn. Chất lượng, hiệu quả công tác kiểm sát việc tuân theo pháp luật và thực hành quyền công tố được nâng lên. Công tác thi hành án, tiếp dân và

giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo có tiến bộ. Tuy nhiên, số lượng án tồn đọng còn nhiều, vẫn còn xảy ra các trường hợp oan sai; nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo chưa được quan tâm xem xét; công tác điều tra, truy tố, xét xử án tham nhũng chưa triệt để và kịp thời. Công tác xét xử và thi hành án chưa có sự phối hợp chặt chẽ. Hoạt động kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong các lĩnh vực hành chính - kinh tế - xã hội có lúc còn thiếu đồng bộ; chất lượng kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử, thi hành án, kiểm sát bắt, giam, giữ còn nhiều hạn chế. Đội ngũ cán bộ của hai ngành tòa án, kiểm sát còn thiếu và yếu cả về số lượng và chất lượng; xử lý chưa nghiêm đối với một số cán bộ có sai phạm trong công tác điều tra, kiểm sát, xét xử, thi hành án.

Quốc hội đánh giá cao sự đóng góp của những người đứng đầu các cơ quan trong bộ máy nhà nước đã phát huy vai trò tích cực của người quản lý, chỉ đạo, điều hành, góp phần to lớn vào thành tựu của đất nước, đồng thời cho rằng, những người đứng đầu cơ quan nhà nước phải chịu trách nhiệm chính về những yếu kém, khuyết điểm chung và lĩnh vực mình phụ trách.

II. NHỮNG CÔNG TÁC CHỦ YẾU TỪ NAY ĐẾN HẾT NHIỆM KỲ KHÓA X

1. Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội Khóa XI là đợt sinh hoạt chính trị rộng lớn, nhằm phát huy quyền làm chủ của nhân dân, thực hiện việc xây dựng và hoàn thiện Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Đây là sự kiện có ý nghĩa chính trị to lớn, là nhiệm vụ quan trọng của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta trong năm 2002.

Với ý nghĩa quan trọng đó, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội Khóa XI cần được triển khai thực hiện một cách thực sự dân chủ, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm và đạt các yêu cầu sau đây:

Kết hợp hài hòa giữa tiêu chuẩn và cơ cấu mà trước hết là tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội, để nâng cao chất lượng hoạt động của Quốc hội trong

thời kỳ đổi mới. Bảo đảm Quốc hội Khóa XI thực sự tiêu biểu cho khối đại đoàn kết toàn dân và đáp ứng yêu cầu xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa;

Lựa chọn, bầu ra những đại biểu xứng đáng đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân tại cơ quan đại biểu cao nhất, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất;

Nâng cao nhận thức về quyền và nghĩa vụ của công dân, tuyên truyền phổ biến sâu rộng trong cán bộ và nhân dân các luật và các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Hội đồng bầu cử về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc bầu cử, bảo đảm sự ủng hộ và tích cực tham gia bầu cử của các tầng lớp nhân dân;

Bảo đảm tốt công tác an ninh, trật tự an toàn xã hội. Đề cao cảnh giác, đấu tranh ngăn chặn kịp thời những luận điệu xuyên tạc, những âm mưu, hoạt động lợi dụng bầu cử để gây rối; chống mọi hành vi vi phạm quyền bầu cử, ứng cử của công dân. Thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về bầu cử.

Chính quyền các cấp, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các cơ quan liên quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình thực hiện tốt trách nhiệm được giao, góp phần bảo đảm thực hiện thắng lợi cuộc bầu cử.

2. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết về nhiệm vụ năm 2002 và Nghị quyết về kế hoạch 5 năm (2001 - 2005) đã được Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 10, Quốc hội Khóa X. Giao Chính phủ căn cứ vào Nghị quyết của Quốc hội và kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội quý I năm 2002 để ra các giải pháp cụ thể để thực hiện tốt Nghị quyết về nhiệm vụ năm 2002 của Quốc hội, đặc biệt quan tâm chỉ đạo công tác phòng, chống thiên tai; điều tiết giá cả; đẩy mạnh xuất khẩu; bảo đảm thu chi ngân sách nhà nước; chú trọng thi hành các biện pháp đồng bộ và mạnh mẽ trong việc đấu tranh chống tham nhũng và giải quyết các vấn đề xã hội bức xúc.

3. Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội Khóa XI sẽ khai

mạc chậm nhất vào ngày 19 tháng 7 năm 2002. Kỳ họp này có nhiều nội dung quan trọng như bầu, phê chuẩn nhân sự của bộ máy nhà nước, tiếp tục xem xét các vấn đề về kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước và một số vấn đề quan trọng khác. Các cơ quan hữu quan có trách nhiệm chuẩn bị nội dung kỳ họp theo sự phân công của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa X. Chuẩn bị tích cực để xây dựng và đổi mới tổ chức, hoạt động của các cơ quan nhà nước theo Hiến pháp và các luật về tổ chức bộ máy nhà nước đã được Quốc hội Khóa X thông qua.

4. Sau kỳ họp thứ 11 này, các cơ quan của Quốc hội, các Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đại biểu của mình cho đến kỳ họp thứ nhất, Quốc hội Khóa XI; tổ chức thảo luận, lấy ý kiến đóng góp ở địa phương về các dự án luật mà Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa X gửi xin ý kiến; tổng hợp kiến nghị của cử tri, nắm tình hình kinh tế - xã hội ở địa phương và thực hiện một số công tác cần thiết khác để góp phần vào việc hoàn thành nhiệm vụ của Quốc hội Khóa X và tích cực chuẩn bị cho hoạt động của Quốc hội Khóa XI.

5. Quốc hội Khóa XI có số lượng đại biểu hoạt động chuyên trách nhiều hơn, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, các Đoàn đại biểu Quốc hội và các cơ quan hữu quan, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm chuẩn bị các điều kiện cần thiết, góp phần bảo đảm hoạt động có hiệu quả của Quốc hội và đại biểu Quốc hội.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các cơ quan của Quốc hội, Chính phủ và các cơ quan hữu quan theo nhiệm vụ và quyền hạn của mình triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, các vị đại biểu Quốc hội tiếp tục giám sát chặt chẽ việc thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên động viên các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt các Nghị quyết của Quốc hội.

Quốc hội kêu gọi đồng bào, chiến sĩ cả nước, kiều bào ta ở nước ngoài nêu cao tinh thần yêu nước, đoàn kết một lòng, tự lực, tự cường, cần kiệm xây dựng đất nước, tham gia tích cực vào cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội Khóa XI, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2002, phấn đấu vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Nghị quyết này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Khóa X, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 02 tháng 4 năm 2002./.

Chủ tịch Quốc hội

NGUYỄN VĂN AN

CHÍNH PHỦ

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 53/2002/ND-CP ngày 13/5/2002 sửa đổi, bổ sung mã số, tên gọi và thuế suất của một số mặt hàng thuộc Danh mục hàng hóa và thuế suất của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Ưu đãi thuế quan có hiệu lực chung (CEPT) của các nước ASEAN cho năm 2002 ban hành kèm theo Nghị định số 21/2002/ND-CP ngày 28/2/2002.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;